

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 82/2022/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngũ Hành Sơn, ngày 17 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN – TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 69/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:*

- **Người yêu cầu:** Ông **Phan Thanh H**, sinh năm: 1987

Trú tại: 23 Phần Lãng 9, tổ 16, Lô 11 H, phường Hòa Khê, quận T Khê, thành phố Đà Nẵng;

- **Người yêu cầu:** Bà **Võ Thị Mỹ H**, sinh năm: 1988

Trú tại: 2B Phạm Tuấn Tài, tổ 12, phường K , quận N, thành phố Đà Nẵng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về thủ tục:** Đơn yêu cầu của ông Phan Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H nộp tại Tòa án là đúng thủ tục và thẩm quyền được quy định tại Khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về nội dung:** Ông Phan Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H kết hôn với nhau vào năm 2010, đăng ký kết hôn tại UBND phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 183 cấp ngày 29/11/2010. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Tại phiên hòa giải ông Phan Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H xác định: Trong quá trình chung sống với nhau, giữa ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, chủ yếu là do tính cách khác biệt dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, to tiếng với nhau. Vợ chồng cũng đã nói chuyện với nhau nhiều lần để tìm cách giải quyết mâu thuẫn, nhưng không có kết quả làm cho đời sống hôn nhân ngày càng trầm trọng. Nay ông bà xác định về tình cảm không còn thương yêu nhau nữa, vì vậy ông bà đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn cho ông bà.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Phan Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thật sự có được dựa trên sự yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, thế nhưng giữa ông H và bà H lại không làm được điều này. Tại phiên hòa giải thì ông H và bà H đều xác định không còn tình cảm với nhau. Xét thấy, hiện mâu thuẫn của ông H và bà H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông H và bà H là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Tại phiên hòa giải, ông Phan Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H xác định vợ chồng có 02 con chung tên Phan Võ Huy K – sinh ngày 26/5/2011 và – sinh ngày 15/2/2013. Ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung tên Phan Võ Huy K – sinh ngày 26/5/2011 và Phan Võ Hoàng K – sinh ngày 15/2/2013 cho bà Võ Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Ông Phan Thanh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi các con mỗi tháng 5.000.000 đồng (2.500.000 đồng/con). Thời gian cấp dưỡng vào ngày

20 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 20/11/2022 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

[5] Về tài sản chung: Tại phiên hòa giải, ông Phan Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H xác định không có tài sản chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Tại phiên hòa giải, ông Phan Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H xác định vợ chồng không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về lệ phí HNGĐ-ST: 300.000 đồng ông Phan Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001383 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó theo quy định tại Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Phan Thanh H** và bà **Võ Thị Mỹ H**. *(Do công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Phan Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H nên Giấy chứng nhận kết hôn số: 183 cấp ngày 29/11/2010 do UBND phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp không còn giá trị pháp lý).*

- Về quan hệ con chung: Phan Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H xác định vợ chồng có 02 con chung tên Phan Võ Huy K – sinh ngày 26/5/2011 và Phan Võ Hoàng K – sinh ngày 15/2/2013. Ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung Phan Võ Huy K – sinh ngày 26/5/2011 và Phan Võ Hoàng K – sinh

ngày 15/2/2013 cho bà Võ Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Ông Phan Thanh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi các con mỗi tháng 5.000.000 đồng (2.500.000 đồng/con). Thời gian cấp dưỡng vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 20/11/2022 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm Hạch toán.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật. Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Phan Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H xác định không có.

- Về nợ chung: Phan Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H xác định không có.

2. Về lệ phí HNGĐ-ST: 300.000 đồng ông Phan Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001383 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường A;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trâm

